

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LANG CHÁNH  
TỈNH THANH HOÁ**

**Bản án số: 10/2021/HSST  
Ngày 20 tháng 5 năm 2021**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH  
Thành phần Hội đồng xét xử gồm có**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị H.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn L và Ông Phạm Văn Nh;*

*Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Th - Kiểm sát viên.*

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Lang Chánh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST- HS ngày 12/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 07/5/2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Thị V**- Sinh năm: 1970 tại thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Số nhà 51, đường Bảo Ninh Lương, khu Phố Chiềng Trãi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Trung S (Đã chết) và bà Phạm Thị M;

Chồng: Lê Xuân M, sinh năm 1970 và có 02 con; con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Hiện bị cáo tại ngoại và đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bị hại:* **Bà Nguyễn Thị Th** - sinh năm 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố Chiềng Trãi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

*\* Người làm chứng:*

1. Ông Vi Văn L, sinh năm 1965 (Vắng mặt);

2. Anh Lê Phi T, sinh năm 1987 (Vắng mặt);

Đều trú tại: Khu phố Chiềng Trãi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1990; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố Lê Lợi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/11/2020 bà Nguyễn Thị Th, cùng chồng là ông Vi Văn L đi dự đám cưới ở khu phố Chiềng Trãi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh. Khi ông L lấy chiếc áo vest treo trong tủ ra để mặc đi đám cưới thì phát hiện trong túi áo có một tập tiền, loại mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, được buộc bằng sợi dây cao su (thường gọi là sợi dây nịt). Biết là tiền của vợ cất giữ, nên ông L không kiểm đếm mà lấy tập tiền ra nhét vào bên trong các nếp gấp của ruột chăn bông đang đặt trên ghế ở phía cuối giường trong phòng ngủ. Ông L cầm áo vest ra ngoài phòng khách để mặc, nhưng do áo chật nên ông L không mặc mà vắt chiếc áo ở ghế rồi cùng vợ đi dự đám cưới. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đang ở đám cưới bà Nguyễn Thị Th nhớ ra trước lúc đi thấy ông L lấy chiếc áo vest trong tủ ra mặc nên hỏi chồng có thấy tiền bên

trong túi áo không, ông L nói không thấy (ý nói trêu đùa vợ). Nghe chồng nói như vậy bà Th đi ra khỏi đám cưới, sang nhà Nguyễn Thị V (em ruột bà Th) ở gần đó nhờ V chở về nhà mình để tìm tiền. Trên đường về bà Th kể lại cho V biết việc mình cất tiền trong túi áo của chồng nhưng khi hỏi chồng nói là không thấy. Khi về đến nhà lúc này có cháu ngoại bà Th đang ở nhà, hai người cùng đi vào nhà kiểm tra áo vest ông L đang vắt trên ghế, rồi đi sang phòng ngủ tiếp tục lục tìm trong tủ nhưng không thấy, xong bà Th đi sang phòng bên để lấy chìa khóa tủ, lúc này V lục chiếc chăn bông ở đuôi giường thì phát hiện thấy tập tiền ông L cất giấu trong đó, V nảy sinh ý định chiếm đoạt, nên đã lấy toàn bộ tập tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu) cất giấu vào trong túi quần, rồi đi ra phòng khách nói với bà Th "em về đây", xong V lấy xe đi về nhà mình ở khu phố Chiềng Trãi, thị trấn Lang Chánh, về đến nhà Vy rút 05 tờ loại mệnh giá 200.000 đồng ra ngoài nhằm mục đích tiêu xài, số còn lại Vy cho vào chiếc túi vải màu xanh, đen, nâu đem cất giấu phía sau tủ bát đĩa ở khu vực bếp của gia đình.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền chiếm đoạt, trả lại cho người bị hại.

*Về vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ:*

- Thu giữ số tiền 13.000.000 đồng do Nguyễn Thị V trộm cắp của gia đình bà Nguyễn Thị Th, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại bà Nguyễn Thị Th quản lý, sử dụng, (bút lục: 37;41;42).

- Đối với 01 chiếc túi vải màu xanh- đen- nâu, có dây quai đeo màu xanh, đã qua sử dụng, bị can sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh để đảm bảo việc xét xử và thi hành án;

*Về trách nhiệm dân sự:* không.

Bản cáo trạng số 07/CT- VKS LC ngày 09/4/2021 VKSND huyện Lang Chánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội trộm cắp tài

sản; đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú quản lý và giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu xanh- đen- nâu, có dây quai đeo màu xanh, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, thực sự ăn năn hối cải và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại trình bày đã nhận lại đầy đủ số tài sản bị trộm cắp, người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cán bộ Điều tra Công an huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã nêu, các chứng cứ, tài liệu được thu thập chứng minh trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Ngày ngày 24 tháng 11 năm 2020, bị cáo đã lén lút trộm cắp 13.000.000đ(Mười ba

triệu) tiền Việt Nam đồng của bà Nguyễn Thị Th, người cùng khu phố Chiềng Trãi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, khi trộm cắp được bị cáo bỏ vào túi quần đem về nhà mình, bị cáo chủ động rút ra 05 tờ mệnh giá 200.000đ để ra ngoài mục đích để tiêu, số tiền còn lại bị cáo cho vào chiếc túi vải màu xanh, đen, nâu đen cất giấu phía sau tủ bát đĩa khu vực bếp của nhà mình. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyệnLang Chánh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị V về tội “Trộm cắp tài sản”. Theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu cho nhân dân trên địa phương. Để kỷ cương pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, tài sản của mọi người được bảo vệ, để giáo dục người phạm tội, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo qui định của BLHS.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa vi phạm gì, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, và có nhiều tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện giao tài sản khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt. HĐXX nhận thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Theo chứng cứ thể hiện trong hồ sơ gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, mặt khác bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định nên HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

*Về phần bồi thường:* Trong quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại đủ số tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì, HĐXX miễn xét.

*Vật chứng vụ án:* 01 chiếc túi vải màu xanh- đen- nâu, có dây quai đeo màu xanh, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại. HĐXX xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS; Điều 331; 333 của BLTTHS;

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; và áp dụng Khoản 1 Điều 21; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị V 09(Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; và miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho UBND thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu xanh- đen- nâu, có dây quai đeo màu xanh, đã qua sử dụng.

Về án phí: Nguyễn Thị V phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại,
- VKSNDH. Lang Chánh, VKSND tỉnh TH
- Công an huyện Lang Chánh
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND thị trấn Lang Chánh;

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa**

**Trương Thị H**